

**TÒA ÁN NHÂN DÂN  
QUẬN HAI BÀ TRUNG  
THÀNH PHỐ HÀ NỘI**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập – Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 143/2019/HS-ST

Ngày: 21/08/2019

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN HAI BÀ TRUNG, THÀNH PHỐ HÀ NỘI**

**- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

*Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa:* Bà Lê Thị Mỹ Lanh

*Các Hội thẩm nhân dân:* Ông Nguyễn Việt Thắng  
Bà Nguyễn Thị Ngọc Chi

**- Thư ký phiên tòa:** Bà Phạm Thị Thanh Thủy – Thư ký Tòa án.

**- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Hai Bà Trưng tham gia phiên tòa:** Ông Nguyễn Ngọc Hải – Kiểm sát viên.

Ngày 21 tháng 8 năm 2019, tại trụ sở Tòa án nhân dân quận Hai Bà Trưng mở phiên tòa công khai xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số 150/2019/TLST-HS ngày 31/7/2019 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 154/2019/QĐXX-HS ngày 07/8/2019 đối với bị cáo:

Trần Văn H, sinh năm 1983, tại Hà Nội - Hộ khẩu thường trú: Phố A, phường B, quận HK, Thành phố Hà Nội. Nơi ở: Lang thang. Nghề nghiệp: Không. Văn hóa: 09/12. Dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam. Con ông Trần Văn Tr và bà Đặng Thị M. Tiền án: Năm 2005, Tòa án nhân dân quận Hai Bà Trưng xử 8 tháng tù về tội Trộm cắp tài sản (đã xoá án tích); năm 2007, Tòa án nhân dân quận Long Biên xử phạt 30 tháng tù về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy (đã xoá án tích); năm 2010, Tòa án nhân dân quận Hai Bà Trưng xử phạt 7 năm tù về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy, thời hạn tù tính từ ngày 28/7/2010, ra trại ngày 28/7/2016 (chưa xoá án tích). Bắt quả tang ngày 08/4/2019. Tạm giam tại Trại tạm giam số 1 Công an Thành phố Hà Nội.

Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

**NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và quá trình xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hồi 15h00 ngày 08/4/2019, tại khu vực trước cửa kiốt số xxx VT, phường VT, quận Hai Bà Trưng, Thành phố Hà Nội, Tổ Công tác Công an phường Bạch Mai, quận Hai Bà Trưng phát hiện Trần Văn H đang đứng cạnh một người đàn ông có biểu hiện nghi vấn nên tiến hành kiểm tra. H tự giác lấy từ túi quần bên phải giao nộp 01 túi nilông bên trong chứa tinh thể màu trắng và 02 túi nilông bên trong chứa chất bột màu

trắng. H khai nhận là ma túy đá và ma túy hêrôin, đang chuẩn bị bán 01 túi hêrôin cho người đàn ông tên Tiến thì bị Công an kiểm tra. Quá trình kiểm tra, lợi dụng sơ hở, T chạy thoát, đánh rơi tại hiện trường 01 điện thoại di động nhãn hiệu Nokia màu đen trắng lắp sim số 0362869817 và số tiền 100.000đ. Tổ công tác thu giữ, niêm phong tang vật, đưa H về trụ sở cơ quan Công an để xác minh làm rõ.

Tài sản, tang vật thu giữ gồm: Thu giữ của H 01 túi nilông trong suốt kích thước (2x2,5)cm bên trong chứa tinh thể màu trắng; 01 túi nilông trong suốt kích thước (2x2)cm bên trong chứa chất bột màu trắng; 01 túi nilông trong suốt kích thước (4x7)cm bên trong chứa chất bột màu trắng; 01 điện thoại di động FPT màu đen có số imei 1 là 980019003111626, số imei 2 là 980019003162629, lắp sim số 0523615283, số tiền 130.000đ; 01 xe máy Suzuki Viva màu xanh, BKS 29K7-5881. Thu giữ của T rơi tại hiện trường gồm 01 điện thoại di động Nokia màu đen trắng, số imei 359353005661434, lắp sim số 0362869817 và số tiền 100.000đ.

Tại Kết luận giám định số 2251A/KLGD-PC09 ngày 15/4/2019 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an Thành phố Hà Nội kết luận tinh thể màu trắng bên trong 01 túi nilông kích thước (2x2,5)cm là ma túy loại Methamphetamine, khối lượng 0,351 gam; chất bột màu trắng bên trong 01 túi nilông kích thước (2x2)cm là ma túy loại hêrôin, khối lượng 0,202gam; chất bột màu trắng bên trong 01 túi nilông kích thước (4x7)cm là ma túy loại hêrôin, khối lượng 0,758gam.

Quá trình điều tra, H khai nhận: Khoảng 13h30 ngày 08/4/2019, H đang ở phố Phan Chu Trinh, phường Phan Chu Trinh, quận Hoàn Kiếm, Hà Nội thì nhận được điện thoại di động từ số 0362869817 của một người đàn ông tên T (không rõ nhân thân lai lịch) gọi đến số di động của H (0523615283) hỏi mua 300.000đ ma túy hêrôin. H đồng ý và hẹn địa điểm bán ma túy tại khu vực ngõ xx, phường VT, quận Hai Bà Trưng, Hà Nội. Sau đó H điều khiển xe máy Suzuki Viva màu xanh, BKS 29K7 – 5881 đi đến khu vực cổng bệnh viện Thanh Nhàn, quận Hai Bà Trưng, Hà Nội tìm mua ma túy. Tại đây H gặp và mua của một người đàn ông tên Th (không rõ nhân thân lai lịch) 01 túi ma túy nhỏ với giá 200.000đ và 01 gói ma túy to với giá 600.000đ, và 01 túi ma túy đá với giá 200.000đ. H cất giấu số ma túy mua được vào túi quần bên phải rồi đi đến điểm hẹn để bán ma túy cho T. Đến khoảng 15h00 cùng ngày, H đến điểm hẹn, chuẩn bị bán ma túy cho T thì bị Công an kiểm tra bắt giữ. Nếu bán thành công lần này, thì H hưởng lợi 100.000đ. Số ma túy còn lại H giữ để bán khi có khách hỏi mua. H khai nhận đây là lần thứ ba H bán ma túy cho T, địa điểm bán đều tại khu vực trước cửa kiốt số xxx VT, phường VT, quận Hai Bà Trưng, Hà Nội. Lần thứ nhất, vào ngày 30/3/2019, bán 01 túi hêrôin với giá 200.000đ, hưởng lợi 50.000đ. Lần thứ hai, vào ngày 05/4/2019, bán 01 túi hêrôin với giá 300.000đ, hưởng lợi 100.000đ. Nguồn gốc số ma túy hai lần bán cho T nêu trên đều mua của Th tại trước cổng Bệnh viện Thanh Nhàn. Thông tin về tang vật bị thu giữ, điện thoại di động FPT màu đen của H dùng để liên lạc và giao dịch bán ma túy; số tiền 130.000đ là của H do lao động có được; điện thoại Nokia màu đen trắng và số tiền 100.000đ là của người mua ma túy tên T bỏ chạy đánh rơi tại hiện trường; xe máy Suzuki Viva màu xanh, BKS 29K7 – 5881 là H mượn của người bạn tên Thu (không rõ nhân thân lai lịch).

Biên bản kiểm tra điện thoại ngày 08/4/2019, thể hiện có liên lạc giữa thuê bao điện thoại 0362869817 và 0523615283, các cuộc gọi đi và đến, nội dung tin nhắn trao đổi liên quan về ma túy, thời gian, số tiền.

Cơ quan điều tra đã ban hành Lệnh thu giữ điện tín số 50 ngày 10/4/2019 yêu cầu Tập đoàn công nghiệp Viễn thông quân đội Viettel thống kê chi tiết các cuộc gọi đi, gọi đến, tin nhắn và thông tin về chủ thuê bao của số điện thoại 0362869817 từ ngày 29/3/2019 đến ngày 08/4/2019. Tại Văn bản số 1125/CNVTQĐ –TTKT ngày 06/5/2019 và tài liệu kèm theo, Viettel cung cấp thông tin số điện thoại 0362869817 chủ thuê bao đăng ký là Công ty TNHH Thương mại và Truyền thông Bình An (Địa chỉ: Số 3, ngách 33, ngõ 71, phố Tân Ấp, Phúc Xá, Ba Đình, Hà Nội, thuê bao trả trước, có các cuộc gọi đi và nhận cuộc gọi của số 0523615283 vào ngày 05/4/2019, ngày 06/4/2019 và ngày 08/4/2019. Biên bản xác minh ngày 26/6/2019 với Công an phường Phúc Xá được cung cấp thông tin tại địa chỉ số 3, ngách 33, ngõ 71, phố Tân Ấp không có Công ty TNHH Thương mại và Truyền thông Bình An hoạt động từ trước đến nay.

Đối với người đàn ông tên T mua ma túy của H, H khai không rõ nhân thân lai lịch. Cơ quan điều tra đã tiến hành thu giữ điện tín, xác minh, nhưng không làm rõ được, không có căn cứ xử lý.

Đối với người đàn ông tên Thbán ma túy cho H, H khai không rõ nhân thân lai lịch, cơ quan điều tra đã tổ chức truy tìm nhưng không xác định được, không có căn cứ xử lý.

Đối với xe máy Suzuki Viva màu xanh, BKS 29K7-5881 thu giữ của H. Quá trình điều tra, cơ quan điều tra chưa xác minh được chủ sở hữu, chưa có kết luận giám định số khung số máy của xe. Ngày 04/7/2019, cơ quan điều tra đã tách phần tài liệu liên quan đến xe máy này để tiếp tục xác minh, làm rõ xử lý sau.

Tại Cáo trạng số 151/CT/VKS-HS ngày 29/7/2019, Viện kiểm sát nhân dân quận Hai Bà Trưng truy tố Trần Văn H về tội Mua bán trái phép chất ma túy theo điểm b, điểm q khoản 2 Điều 251 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa: Bị cáo Trần Văn H khai nhận hành vi mua bán ma túy đúng như nội dung Cáo trạng đã thể hiện, giữ nguyên lời khai tại cơ quan điều tra, truy tố, đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo. Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân quận Hai Bà Trưng giữ nguyên quyết định truy tố đối với bị cáo theo bản Cáo trạng.

Sau khi xem xét đánh giá tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, nhân thân của bị cáo, đại diện Viện Kiểm sát đề nghị Hội đồng xét xử: Áp dụng điểm b, điểm q khoản 2 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo với mức hình phạt từ 9 năm đến 9 năm 6 tháng tù; tịch thu tiêu hủy ma túy thu giữ; tịch thu sung công quỹ điện thoại di động và tiền thu giữ của H, điện thoại và tiền của T để lại hiện trường; truy nộp số tiền 150.000đ bị cáo hưởng lợi bất chính.

## NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an quận Hai Bà Trưng, của Điều tra viên, của Viện Kiểm sát nhân dân quận Hai Bà Trưng, của Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc KH nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng.

[2] Về định tội và hình phạt:

Xét lời khai của bị cáo có trong hồ sơ vụ án và tại phiên tòa phù hợp với biên bản bắt người phạm tội quả tang, phù hợp với vật chứng thu giữ, kết luận giám định, biên bản kiểm tra điện thoại, kết quả thu giữ điện tín, biên bản dẫn giải, lời khai của người làm chứng, và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án, nên có đủ căn cứ kết luận:

Hồi 15h00 ngày 08/4/2019, tại khu vực trước cửa kiốt số xxx VT, phường VT, quận Hai Bà Trưng, Thành phố Hà Nội, Trần Văn H thực hiện hành vi tàng trữ 0,351 gam ma túy loại Methamphetamine đựng trong 01 túi nilông trong suốt kích thước (2x2,5)cm; 0,202 gam ma túy loại hêrôin đựng trong 01 túi nilông trong suốt kích thước (2x2)cm và 0,758 gam ma túy loại hêrôin đựng trong 01 túi nilông kích thước (4x7)cm. Toàn bộ số ma túy H giấu trong túi quần bên phải của H. H thoả thuận bán 0,202 gam hêrôin cho người đàn ông tên T với giá tiền 300.000đ để hưởng lợi 100.000đ, khi chưa kịp giao ma túy thì bị bắt giữ. Số ma túy còn lại H để bán khi có khách hỏi mua. Trước đó H đã hai lần bán ma túy cho cùng đối tượng tại cùng địa điểm trên, lần thứ nhất, vào ngày 30/3/2019, bán 01 túi hêrôin với giá 200.000đ, hưởng lợi 50.000đ; lần thứ hai, vào ngày 05/4/2019, bán 01 túi hêrôin với giá 300.000đ, hưởng lợi 100.000đ.

Bị cáo có năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức được hành vi của mình nhưng cố ý thực hiện vì hám lợi. Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, trực tiếp xâm phạm quyền kiểm soát và quản lý độc quyền đối với các chất ma túy của Nhà nước. Ma túy là chất gây nghiện, hủy hoại sức khỏe, nhân cách của người trực tiếp sử dụng, là nguyên nhân lây lan căn bệnh HIV/AIDS, là nguồn gốc phát sinh các loại tội phạm và tệ nạn xã hội khác. Ảnh hưởng tiêu cực và hệ lụy của ma túy đối với xã hội và giống nòi rất lớn, bị Nhà nước nghiêm cấm sản xuất, tàng trữ, vận chuyển, mua bán, chiếm đoạt. Về tiền án, tại Bản án số 451/2010/HSST ngày 30/11/2010, Tòa án nhân dân quận Hai Bà Trưng xử Trần Văn H 7 năm tù về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy theo điểm p khoản 2 Điều 194 BLHS năm 1999, là tội rất nghiêm trọng, ra trại ngày 28/7/2016, chưa được xoá án tích, lại thực hiện hành vi phạm tội về tội phạm rất nghiêm trọng do cố ý, thuộc trường hợp tái phạm nguy hiểm. Hành vi của bị cáo phạm tội Mua bán trái phép

chất ma túy quy định tại điểm b, q khoản 2 Điều 251 Bộ luật Hình sự. Viện Kiểm sát nhân dân quận Hai Bà Trưng kết luận về hành vi phạm tội và truy tố đối với bị cáo là có căn cứ, đúng người, đúng tội.

Xét tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Không có.

Xét tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Khi bị bắt, bị cáo tự giác giao nộp ma túy, khai báo thành khẩn, tự thú về hành vi phạm tội hai lần trước đó. Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa, bị cáo thành khẩn, ăn năn hối cải. Nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm r, s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự.

Xét nhân thân của bị cáo: Bị cáo có nhân thân xấu, đã từng bị kết án năm 2005 về tội Trộm cắp tài sản, năm 2007 về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy, đã được xoá án tích, bị cáo không chịu rèn luyện bản thân, hòa nhập cuộc sống xã hội mà lại tiếp tục phạm tội.

Căn cứ vào tính chất, mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội, tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân của bị cáo, cần phải áp dụng hình phạt tù có thời hạn, cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian mới đủ tác dụng giáo dục, răn đe đối với bị cáo và đấu tranh phòng ngừa tội phạm.

[3] Về xử lý vật chứng: Tịch thu tiêu hủy ma túy; tịch thu sung công quỹ 01 điện thoại di động FPT màu đen có số imei 1 là 980019003111626, số imei 2 là 980019003162629; 01 điện thoại di động Nokia màu đen trắng, số imei 359353005661434 và số tiền 230.000đ (130.000đ và 100.000đ).

Bị cáo hưởng lợi bất chính số tiền 150.000đ qua các lần bán ma túy trước đó, truy nộp sung công quỹ Nhà nước.

[4] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

[5] Về quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo Bản án theo quy định tại Điều 331, Điều 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

Đối với người đàn ông tên T mua ma túy của H, H khai không rõ nhân thân lai lịch. Cơ quan điều tra đã tiến hành thu giữ điện tín, xác minh, nhưng không làm rõ được, không có căn cứ xử lý. Hội đồng xét xử không xem xét.

Đối với người đàn ông tên Thbán ma túy cho H, H khai không rõ nhân thân lai lịch, cơ quan điều tra đã tổ chức truy tìm nhưng không xác định được, không có căn cứ xử lý. Hội đồng xét xử không xem xét.

Đối với xe máy Suzuki Viva màu xanh, BKS 29K7-5881 thu giữ của H. Quá trình điều tra, cơ quan điều tra chưa xác minh được chủ sở hữu. Ngày 04/7/2019, cơ quan điều tra đã tách phần tài liệu liên quan đến xe máy này để tiếp tục xác minh, làm rõ xử lý sau. Hội đồng xét xử không xem xét.

***Từ nhận định trên;***

## QUYẾT ĐỊNH

1. Tuyên bố bị cáo Trần Văn H phạm tội Mua bán trái phép chất ma túy.  
Áp dụng điểm b, q khoản 2 Điều 251; điểm r, s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự;

Xử phạt Trần Văn H 8 (tám) năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày bắt quả tang là ngày 08/4/2019.

2. Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47, khoản 5 Điều 251 của Bộ luật Hình sự, Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự, tịch thu tiêu huỷ vật chứng là 0,202 gam và 0,758 gam hêrôin; 0,351 gam Methamphetamine; tịch thu sung công quỹ 01 điện thoại di động FPT màu đen có số imei 1 là 980019003111626 và số imei 2 là 980019003162629, 01 điện thoại di động Nokia màu đen trắng số imei 359353005661434 và số tiền 230.000đ. Tang vật, tài sản đang được lưu giữ tại Chi cục Thi hành án dân sự quận Hai Bà Trưng và tài khoản kho bạc Nhà nước theo Biên bản giao nhận tang vật, vật chứng ngày 12/8/2019 (228/19) giữa Công an quận Hai Bà Trưng và Chi cục Thi hành án dân sự quận Hai Bà Trưng, Giấy nộp tiền vào tài khoản ngày 18/7/2019 của Công an quận Hai Bà Trưng.

Truy nộp số tiền hưởng lợi bất chính, buộc bị cáo nộp 150.000đ sung công quỹ Nhà nước.

3. Về án phí: Áp dụng Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự, Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án, buộc bị cáo phải chịu 200.000đ án phí hình sự sơ thẩm.

4. Về quyền kháng cáo: Bị cáo có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo Bản án trong thời hạn 15 (mười lăm) ngày kể từ ngày tuyên án.

**Nơi nhận:**

- Bị cáo;
- VKSND quận Hai Bà Trưng;
- Công an quận Hai Bà Trưng;
- Thi hành án quận Hai Bà Trưng;
- UBND phường B, quận HK;
- Lưu hồ sơ, Văn phòng.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM**  
**THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Lê Thị Mỹ Lanh**